

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai kết quả các khoản thu năm học 2024-2025; chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ CPHT theo Nghị định 81/2021; chế độ hỗ trợ học sinh khuyết tật theo TTLT số 42; chế độ tiền ăn, tiền ở, giao theo NĐ116/2016 năm học 2024-2025 của Trường THCS&THPT Quảng Khê

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUẢNG KHÊ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông báo số 577A/TB-SGDĐT ngày 13/3/2025 của Sở GDĐT Bắc Kạn về xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2024 của Trường THCS&THPT Quảng Khê.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán tài chính Trường THCS&THPT Quảng Khê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai kết quả các khoản thu năm học 2024-2025; chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ CPHT theo Nghị định 81/2021; chế độ hỗ trợ học sinh khuyết tật theo TTLT số 42; chế độ tiền ăn, tiền ở, giao theo NĐ116/2016 năm học 2024-2025 của Trường THCS&THPT Quảng Khê (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ trưởng các tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ Văn phòng, bộ phận kế toán Tài chính và toàn bộ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở GD&ĐT Thái Nguyên (Phòng KHTC);
- Cổng Thông tin điện tử Trường THCS&THPT Quảng Khê;
- Như Điều 3 (T/h).

Gửi bản giấy:

- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Lanh

Trường THCS&THPT Quảng Khê
Mã chương: 422
Mã đơn vị có QHNS: 1032163

THÔNG BÁO
CÔNG KHAI KẾT QUẢ MIỄN GIẢM HỌC PHÍ VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ
HỌC TẬP, HỖ TRỢ TIỀN ĂN, TIỀN Ở, HỖ TRỢ GẠO, HỖ TRỢ HỌC
SINH KHUYẾT TẬT NĂM HỌC 2024-2025

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Học kỳ I		Học kỳ II		Ghi chú
		Số Học sinh	Số tiền	Số Học sinh	Số tiền	
1	Học phí		41.152.600		47.189.400	
	Miễn	386	26.676.600	343	32.636.400	
	Giảm 70%	185	14.476.000	191	14.553.000	
2	Hỗ trợ CPHT NĐ81/2021	530	312.000.000	535	407.400.000	
3	Tiền ăn, tiền ở theo NĐ116/2016	121	561.600.000	118	552.240.000	
4	Tiền học bổng HSKT TTLT42	4	29.952.000	4	37.440.000	
	Cộng		944.704.600		1.044.269.400	
1	Hỗ trợ gạo NĐ116/2016 kg	123	9.120	120	7.200	

NGƯỜI LẬP BIỂU

Sầm Thị Huệ

Ngày 26 tháng 6 năm 2025

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Dương Thị Lanh

Trường THCS&THPT Quảng Khê
Mã chương: 422
Mã đơn vị có QHNS: 1032163

THÔNG BÁO CÔNG KHAI THU HỌC PHÍ NĂM HỌC 2024-2025

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền thu được	Ghi chú
1	Thu học phí	12.687.000	
-	Thu học phí HKI NH 2024-2025	5.580.000	
+	Bậc THCS: Mức thu 19.000đ/hs/tháng	608.000	
+	Bậc THPT: Mức thu 22.000đ/hs/tháng	88.000	
+	Bậc THPT: Mức thu (Giảm 70%) 6.600đ/hs/tháng	4.884.000	
-	Thu học phí HKII NH 2024-2025	7.107.000	
+	Bậc THCS: Mức thu 19.000đ/hs/tháng	760.000	
+	Bậc THPT: Mức thu 22.000đ/hs/tháng	110.000	
+	Bậc THPT: Mức thu (Giảm 70%) 6.600đ/hs/tháng	6.237.000	
2	Học phí năm 2025-2026 (Được miễn)	0	

NGƯỜI LẬP BIỂU

Sầm Thị Huệ

Ngày 26 tháng 6 năm 2025

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Dương Thị Lan

Trường THCS&THPT Quảng Khê
Mã chương: 422
Mã đơn vị có QHNS: 1032163

THÔNG BÁO
CÔNG KHAI KẾT QUẢ THU - CHI CÁC KHOẢN THU KHÁC NĂM HỌC
2024-2025

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền thu được	Ghi chú
I	Tổng số tiền huy động được (Thu theo NQ HĐND tỉnh)	124.355.000	
1	Tiền ôn tập văn hóa (Tiền ôn thi TN THPT)	62.832.000	
2	Tiền phô tô đề kiểm tra/khảo sát/thi thử	22.435.000	
3	Tiền thuê khoán dọn dẹp nhà vệ sinh của học sinh	39.088.000	
II	Sử dụng số tiền huy động được	114.333.614	
1	Tiền ôn tập văn hóa (Tiền ôn thi TN THPT)	55.774.464	
2	Tiền phô tô đề kiểm tra/khảo sát/thi thử	19.471.150	
3	Tiền thuê khoán dọn dẹp nhà vệ sinh của học sinh	39.088.000	
III	Số tiền huy động được còn dư	10.021.386	
1	Tiền ôn tập văn hóa (Tiền ôn thi TN THPT)	7.057.536	
2	Tiền phô tô đề kiểm tra/khảo sát/thi thử	2.963.850	
3	Tiền thuê khoán dọn dẹp nhà vệ sinh của học sinh	-	

NGƯỜI LẬP BIỂU


Sầm Thị Huệ

Ngày 26 tháng 6 năm 2025

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ


Dương Thị Lan